

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 tháng 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-KTTTT ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2023 – 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 115/TTr-STTTT ngày 06 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam-CN Vũng Tàu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ KH&ĐT (để b/c);
- Bộ TT&TT (để b/c);
- TTr Tỉnh ủy (để b/c);
- TTr HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, TH₈

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ngọc Khánh

KẾ HOẠCH

Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đến năm 2025

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Thực hiện hiệu quả các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số theo quy định của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 08 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ và các văn bản có liên quan, bảo đảm đúng đối tượng, nội dung, thẩm quyền, trình tự, thủ tục công khai, minh bạch, đúng quy định.

- Sử dụng hiệu quả kinh phí, tiết kiệm thời gian và bảo đảm tính thiết thực đối với hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung

- Triển khai nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số theo Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giai đoạn 2023 – 2025.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa (gọi tắt là DNNVV) trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số nhằm tối ưu hóa hoạt động, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, năng lực và lợi thế cạnh tranh, tạo ra các giá trị mới cho doanh nghiệp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2.2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

- Triển khai các nền tảng số hỗ trợ cho DNNVV đẩy nhanh chuyển đổi số.

- 100% DNNVV đang hoạt động trên địa bàn tỉnh được tiếp cận, cập nhật thông tin nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

- 100% DNNVV được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số.
- Tỷ lệ DNNVV sử dụng nền tảng số đạt tối thiểu 60%¹.
- Tỷ lệ sản phẩm thuộc Chương trình “Mỗi xã một sản phẩm” (OCOP) có mặt trên các sàn thương mại điện tử đạt trên 80%.
- Thiết lập Mạng lưới tư vấn viên đáp ứng các tiêu chí, quy định tại Quyết định số 376/QĐ-BTTTT ngày 13/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐỊNH MỨC, NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN HỖ TRỢ

1. Đối tượng

- Các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nhất là DNNVV, hợp tác xã, hộ kinh doanh có nhu cầu chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh đáp ứng các tiêu chí xác định DNNVV theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.
- Các doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức, hiệp hội, các trường đại học, cao đẳng cung cấp các công nghệ số, nền tảng số và các giải pháp, phần mềm thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp.

2. Nội dung và định mức kinh phí hỗ trợ

a) Hỗ trợ chi phí tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh: Quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

b) Hỗ trợ chi phí cho doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh: Quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.

3. Nguyên tắc, quy trình thực hiện và quản lý hoạt động hỗ trợ

- Nguyên tắc thực hiện hỗ trợ theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP.
- Quy trình thực hiện hỗ trợ và quản lý hoạt động hỗ trợ theo quy định tại Điều 5, 6, 7 Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT.

III. CÁC NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, truyền thông về chuyển đổi số cho doanh nghiệp

- Thông tin, tuyên truyền, quảng bá về các hoạt động và nội dung của Kế hoạch này trên các phương tiện thông tin đại chúng và qua mạng Internet nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp về chuyển đổi số; lan tỏa những cách làm hay, mô hình doanh nghiệp chuyển đổi số thành công.

¹ Cao hơn chỉ tiêu Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 (đến năm 2025: tỷ lệ DNNVV sử dụng nền tảng số đạt trên 50%).

- Vận động các DNNVV, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh tham gia tiếp cận, cập nhật thông tin, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số tại địa chỉ truy cập <https://smedx.vn>, <https://smedx.mic.gov.vn> và <https://dbi.gov.vn>; sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số.

- Phối hợp và tăng cường kiểm soát, kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các thông tin xấu, độc, sai sự thật về các nội dung chuyển đổi số doanh nghiệp.

- Tuyên truyền, phổ biến tài liệu, cẩm nang về chuyển đổi số cho DNNVV.

2. Hỗ trợ các DNNVV chuyển đổi số

- Lựa chọn các nền tảng số phù hợp giới thiệu các DNNVV điển hình có bước phát triển chuyển đổi số mạnh mẽ.

- Hỗ trợ DNNVV đăng ký tài khoản trên Cổng thông tin của Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số tại địa chỉ <http://smedx.vn> và <http://smedx.mic.gov.vn>.

- Hỗ trợ, hướng dẫn DNNVV tự đánh giá, tìm kiếm và thuê tư vấn phù hợp trên cổng <https://dbi.gov.vn>.

- Tổ chức hội nghị, hội thảo về chuyển đổi số doanh nghiệp để cung cấp thông tin về chuyển đổi số, chia sẻ kinh nghiệm, giới thiệu và ứng dụng các nền tảng số để hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

- Tổ chức đào tạo nâng cao nhận thức cho doanh nghiệp về chuyển đổi số; tư vấn về kế hoạch chuyển đổi số cho các doanh nghiệp; đào tạo chuyên sâu theo quy mô, giai đoạn, lĩnh vực chuyển đổi số cho DNNVV.

- Triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, DNNVV sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số.

- Khảo sát, thu thập và xây dựng cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp có nhu cầu chuyển đổi số và các nền tảng số phục vụ nhu cầu chuyển đổi số của doanh nghiệp.

- Cập nhật Atlas Bà Rịa - Vũng Tàu, Cơ sở dữ liệu ngành phục vụ nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin và cải cách hành chính. Rà soát và xây dựng quy trình nội bộ, loại bỏ những thành phần hồ sơ đã được xây dựng thành dữ liệu.

- Tập huấn, hướng dẫn thực hiện Dịch vụ công trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính để khuyến khích doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến. Xây dựng các Biểu mẫu điện tử có chức năng tự động tìm kiếm và điền thông tin.

- Triển khai các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển về thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử.

- Trao đổi, kết nối thông tin giữa các doanh nghiệp có nhu cầu chuyển đổi số và các doanh nghiệp cung cấp giải pháp chuyển đổi số xuất sắc. Ký kết thỏa thuận hỗ trợ, hợp tác với các doanh nghiệp cung cấp giải pháp chuyển đổi số xuất sắc để hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Vụ Kinh tế số và Xã hội số - Bộ Thông tin và Truyền thông cung cấp tổ chức, cá nhân thuộc Mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số đáp ứng các tiêu chí, quy định tại Quyết định số 376/QĐ-BTTTT ngày 13/3/2023 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách.
2. Nguồn đóng góp, tài trợ của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và nguồn kinh phí hợp pháp khác ngoài ngân sách nhà nước.
3. Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, theo chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng dự toán thực hiện các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến năm 2025, tổng hợp trong dự toán chi ngân sách thường xuyên của Sở Thông tin và Truyền thông; gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp dự toán kinh phí đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt trong dự toán Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của tỉnh để gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh và địa phương triển khai, đôn đốc, thực hiện Kế hoạch này và báo cáo theo quy định.

- Hàng năm phối hợp với cơ quan truyền thông trên địa bàn tỉnh tổ chức thực hiện lồng ghép vào kế hoạch “Đề án truyền thông tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu” để đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chuyển đổi số doanh nghiệp.

- Hàng năm, trên cơ sở đề xuất của các cơ quan, tổ chức chịu trách nhiệm rà soát, tổng hợp dự toán kinh phí thực hiện các nội dung hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số lồng ghép trong dự toán kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; gửi Sở Tài chính thẩm định trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

- Định kỳ trước ngày 15 tháng 12 hàng năm hoặc theo yêu cầu đột xuất, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện, gửi Bộ Thông tin và Truyền thông, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin và triển khai các nội dung hỗ trợ chuyển đổi số của Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh;

- Triển khai đầy đủ, kịp thời các Chương trình, Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa của Trung ương và địa phương (doanh nghiệp công nghệ số) trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp cung cấp thông tin về DNNVV trên địa bàn tỉnh để Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp thông tin, tuyên truyền và triển khai các giải pháp hỗ trợ và thực hiện công tác tổng hợp, báo cáo.

- Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức đánh giá, lựa chọn các doanh nghiệp tiềm năng để hỗ trợ chuyển đổi số theo Quyết định số 1358/QĐ-BKHĐT ngày 03/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Bộ công cụ đánh giá doanh nghiệp nhỏ và vừa tiềm năng tham gia chuỗi giá trị.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở kế hoạch, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, dự toán do các cơ quan, đơn vị lập và được Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định, tổng hợp. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông để tham mưu, trình cấp có thẩm quyền bố trí và phân bổ dự toán ngân sách chi thường xuyên hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, Nghị định số 80/2021/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 08/8/2023 của Bộ Tài chính, Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tỉnh giai đoạn 2023 – 2025 và các văn bản quy định có liên quan, đảm bảo trong khả năng cân đối ngân sách hàng năm và theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

4. Sở Công Thương: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hỗ trợ DNNVV ứng dụng các nền tảng thương mại điện tử; vận dụng các chương trình có liên quan hỗ trợ DNNVV chuyển đổi thiết bị, công nghệ để đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm.

5. Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Sở Công Thương: Rà soát, lập danh sách doanh nghiệp có nhu cầu chuyển đổi số trong hoạt động sản xuất, kinh doanh tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hỗ trợ các doanh nghiệp này thực hiện chuyển đổi số.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Bà Rịa - Vũng Tàu: Tuyên truyền Kế hoạch này; nghiên cứu xây dựng các chuyên trang, chuyên mục hỗ trợ DNNVV trên địa bàn tỉnh thực hiện chuyển đổi số.

7. Các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh: Cung cấp thông tin, hồ sơ đầy đủ, kịp thời, chính xác theo quy định; chịu trách nhiệm về những thông tin, tài liệu đã cung cấp; sử dụng các nguồn lực hỗ trợ của tỉnh phù hợp, hiệu quả, chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật trong quá trình hoạt động.

8. Các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam-CN Vũng Tàu (VCCI)

- Thông tin các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh biết, tham gia các hoạt động hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số của tỉnh; phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện đánh giá hiện trạng, nhu cầu về ứng dụng công nghệ thông tin, thương mại điện tử, chuyển đổi số trong các DNNVV trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp nhận các kiến nghị, phản ánh của các tổ chức, doanh nghiệp có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp.

- Rà soát các doanh nghiệp nhỏ và vừa là thành viên, hội viên trên địa bàn tỉnh đang hoạt động sản xuất, kinh doanh có nhu cầu chuyển đổi số; tổng hợp danh sách gửi Sở Thông tin và Truyền thông.

9. Các sở, ngành và các UBND huyện, thị xã, thành phố

- Rà soát các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh thuộc lĩnh vực quản lý đang hoạt động sản xuất, kinh doanh có nhu cầu chuyển đổi số; tổng hợp danh sách gửi Sở Thông tin và Truyền thông.

- Căn cứ vào Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan lồng ghép các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hàng năm; đồng thời, phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

- Định kỳ trước ngày 30 tháng 11 hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện, gửi Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*thông qua Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp*) để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.